

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 13/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Sơn;
- Bà Mai Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên;

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Th, sinh năm 1996, tại An Giang; Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con Đỗ Văn H sinh năm 1969 và bà Lê Thị P sinh năm 1973; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất trong gia đình.

Tiền án: Ngày 19/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”; Chấp hành án tại Trại giam Định Thành, đến ngày 20/7/2020 chấp hành xong.

Tiền sự: không;

Bị cáo Đỗ Th bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cho đến nay. (có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Văng Thị Vân; Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. Địa chỉ: Số 8/18 Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, An Giang. (có mặt)

* Người bị hại:

- Nguyễn Văn P, sinh năm 1979; (vắng mặt)
- Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1982; (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Ngọc Tr, sinh năm 1981; (có mặt)

2. Nguyễn Thị Bé S, sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG.

3. Lê Thị Lệ Nh, sinh năm 1959; (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG.

4. Nguyễn Chí T, sinh năm 1979; (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG.

5. Đặng T, sinh năm 1997; (vắng mặt)

6. Phạm H, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang.

** Người làm chứng:*

1. Châu Văn Ng, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG.

2. Phan Văn M, sinh năm 1974; (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 07/4/2022, Đặng T, Đỗ Th, Phạm H cùng uống rượu tại nhà Phan Văn M thuộc khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG; Đến khoảng 22 giờ, Th rủ Bình và Tuấn Anh về nhà Bình uống rượu tiếp và tất cả đồng ý. Th điều khiển xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Wave (chưa xác định được biển số) chở Tuấn Anh, Bình điều khiển xe gắn máy biển số: 67FK-4318 của Tuấn Anh chạy trên tỉnh lộ 947 theo hướng từ cầu số 5 - Tân Phú, khi đến đoạn đường thuộc khóm V, thị trấn B, huyện Th, tỉnh AG thì phát hiện phía trước hàng ba nhà của Nguyễn Văn Ph có nhiều thùng giấy chứa hàng hóa thì Th dừng xe bước xuống đi đến và trèo qua hàng rào để vào bên trong để lấy tài sản, Bình cũng dừng xe lại đi đến đứng bên ngoài hàng rào. Th lần lượt lấy 04 thùng bột ngọt hiệu Saji loại thùng 40 gói, mỗi gói trọng lượng 500gam để phía trước hàng ba nhà của Phước chuyển ra cho Bình và Tuấn Anh để mang lại chỗ đậu xe. Sau đó, cũng hình thức như trên Th đã chuyển 03 thùng mì gói (gồm 02 thùng mì tôm chua cay Hảo Hảo loại 30 gói x 75gam và 01 thùng mì gà vàng Hảo Hảo loại 30 gói x 74gam); Sau khi lấy trộm được tài sản thì cả 03 chạy đến nhà của Lê Ngọc Tr (Bình) thuộc khóm Vĩnh Thọ, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Khi đến nơi Trung đã ngủ nên Th đứng bên ngoài kêu cửa và thỏa Th bán 04 thùng bột ngọt, Trung đồng ý mua 04 thùng bột ngọt với giá 4.000.000 đồng,

còn 03 thùng mì gói thì Th cho Trung. Sau khi thỏa Th xong thì Trung đưa số tiền 4.000.000 đồng cho Th và Th chia cho Tuấn Anh, Bình mỗi người 1.200.000 đồng, số tiền còn lại thì Th giữ tiêu xài riêng.

Ngày 08/4/2022, Phước đến Công an thị trấn Vĩnh Bình trình báo vụ việc bị mất trộm. Qua làm việc với Tuấn Anh, Bình và Trung đều khai nhận hành vi phạm tội của mình; Riêng Th bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định truy nã và tách vụ án đối với bị can Th.

** Vật chứng thu giữ:*

- 04 thùng bột ngọt hiệu Saji (40 gói x 500gam) thuộc Công ty VEDAN, chưa qua sử dụng; 01 thùng mì tôm chua cay Hảo Hảo (30 gói x 75gam), chưa qua sử dụng; 01 thùng mì gà vàng Hảo Hảo (24 gói x 74gam), chưa qua sử dụng; Đã trao trả cho bị hại Phạm Văn Phước.

- 01 USB màu xanh, dung lượng 02 GB đã được niêm phong (kèm theo hồ sơ vụ án theo Bản án số: 31/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang).

- Thu giữ của Đặng T:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEL 1: 353115113017783, số IMEL 2: 353115113017788; Đã trao trả cho Tuấn Anh.

+ 01 xe gắn máy biển số: 67FK-4318; nhãn hiệu: YMHMAXNEO; màu sơn: đỏ; số loại: 50; số máy: 000355, số khung: 81000355; Đã được giải quyết tại Bản án số: 31/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Thu giữ của Lê Ngọc Tr: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu xanh, số IMEL 1: 351088466583994, số IMEL 2: 351088466584000; bên trong có 02 sim gồm: sim 1: +84974558971, sim 2: +84326883167; Đã trao trả cho Trung.

** Căn cứ Kết luận định giá số 31/KL.HĐ ngày 21/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Kết luận:*

+ 02 thùng mì tôm chua cay Hảo Hảo (30 gói x 75gam), chưa qua sử dụng, có giá trị là 02 thùng x 128.000 đồng x 100% = 256.000 đồng.

+ 01 thùng mì gà vàng Hảo Hảo (30 gói x 74gam), chưa qua sử dụng, có giá trị là 01 thùng x 120.000 đồng x 100% = 120.000 đồng.

+ 04 thùng bột ngọt hiệu Saji (40 gói x 500gam) thuộc Công ty VEDAN, chưa qua sử dụng, có giá trị là 04 thùng x 1.240.000 đồng x 100% = 4.960.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 5.336.000 đồng.

* Căn cứ Kết luận giám định số 140/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; Kết luận:

Trích xuất 82 (tám mươi hai) ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong USB (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo.

Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) phụ lục gồm 29 trang A4.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSTS-HS ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để xét xử đối với bị cáo Đỗ Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Th khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án được tóm tắt.

Bị hại Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Thị Kim A trình bày: Phước và Kim Anh bị mất trộm 07 thùng bột ngọt nhãn hiệu Saji và 03 thùng mì gói nhãn hiệu Hảo Hảo nên trình báo Công an, qua làm việc được biết Tuấn Anh, Bình và Th là người lấy trộm số tài sản trên; Ông, bà đã nhận lại tài sản bị mất 04 thùng bột ngọt hiệu Saji (40 gói x 500gam) thuộc Công ty VEDAN, chưa qua sử dụng; 01 thùng mì tôm chua cay Hảo Hảo (30 gói x 75gam), chưa qua sử dụng và 01 thùng mì gà vàng Hảo Hảo chỉ còn 24 gói (thiếu 06 gói). Riêng 01 thùng mì tôm chua cay Hảo Hảo (30 gói x 75gam) và 06 gói mì gà vàng Hảo Hảo ông bà không yêu cầu bồi thường; Yêu cầu xử lý đối tượng lấy trộm.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo Đỗ Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý và trao trả lại cho chủ sở hữu xong.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị mất trộm của bị hại đã được Cơ quan điều tra trao trả lại xong, bị hại không yêu cầu. Đối với số tiền 4.000.000đ bán tài sản trộm được do Đỗ Th đã nhận của Lê Ngọc Tr và chia cho Tuấn Anh và Phạm H thì Trung không yêu cầu trả lại nên không xem xét; Đồng thời, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Đỗ Th tại phiên tòa có quan điểm cho rằng: Thống nhất theo truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành về tội danh, tình tiết tang nặng và tình tiết giảm nhẹ cũng như mức hình phạt mà Kiểm sát viên tại phiên tòa đã đề nghị. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét đến hoàn cảnh gia đình đình của bị cáo thuộc

thành phần lao động nghèo thuộc diện được trợ giúp pháp lý, học vắn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế để áp dụng mức hành phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Lời nói sau cùng các bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy:

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Do lười lao động, suốt ngày chỉ lo uống rượu nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo Đỗ Th đã cùng với Đặng T, Phạm H lợi dụng đêm khuya, chủ nhà không cảnh giác đã đột nhập để lấy trộm tài sản của vợ chồng anh Phước, chị Kim Anh là chủ tiệm bán tạp hóa để lấy trộm tài sản là 04 thùng bột ngọt hiệu Saji và 03 thùng mì Hảo Hảo. Hành vi của bị cáo đã lợi dụng chủ sở hữu sơ hở, mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại có giá trị là 5.336.000 đồng, do đó bị cáo Đỗ Th đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Th là công dân khỏe mạnh, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; Lẽ ra, bị cáo phải chăm lo lao động và tích lũy tài sản nhưng vì có lòng tham, muốn có tiền tiêu xài mà không cần bỏ ra mồ hôi và sức lao động, đã thực hiện hành vi phạm tội là lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài, trong đó hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Đỗ Th là chủ mưu và có vai trò lớn nhất so với Đặng T, Phạm H nên phải có mức hình phạt cao hơn; Ngoài ra, bị cáo Đỗ Th còn có 01 tiền án bị phạt 01 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” nên được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải được trừng trị để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa những hành vi phạm tội có thể xảy ra trong những trường hợp khác.

[3] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần lao động nghèo và trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án đã được trao trả cho chủ sở hữu và đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị mất trộm của bị hại đã được Cơ quan điều tra trao trả lại xong; Đối với số tiền 4.000.000đ bán tài sản trộm được do Đỗ Th đã nhận của Lê Ngọc Tr và chia cho các bị cáo Tuấn Anh và Phạm H thì tại phiên tòa bị hại và Lê Ngọc Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và cũng không yêu cầu trả lại số tiền 4.000.000đ nên không xem xét; Đồng thời, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận. Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo Đỗ Th tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ trong vụ án và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Hành vi của Đặng T, Phạm H trộm cắp tài sản và Lê Ngọc Tr tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có đã được xét xử theo bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Bị cáo Đỗ Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (tức ngày 06/8/2022).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; Riêng người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hoàng Huy Hùng